TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỐT NỐT** **TP. CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 130/2024/QĐST-DS	*Thốt Nốt, ngày 13 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 24/2023/TLST-DS ngày 08 tháng 02 năm 2023 về việc *" Tranh chấp thừa kế di sản và hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất"*

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Kiều T - sinh năm: 1981

Địa chỉ: KV P, phường T, quận T, Cần Thơ

Người đại diện theo ủy quyền bà Hồ Thị Thu T1 – sinh năm: 1981

Địa chỉ: KV Q, phường T, quận T, Cần Thơ

Bị đơn: Ông Lê Minh L – sinh năm: 1981

Địa chỉ: KV P, phường T, quận T, Cần Thơ

Người đại diện ủy quyền bà Trần Thị Lệ B, sinh năm: 1981

Địa chỉ: KV L, phường T, quận T, Cần Thơ

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Ông Lê Văn Ú – sinh năm: 1957

2/ Ông Lê Văn H - sinh năm: 1989

Cùng địa chỉ: KV P, phường T, Q. T, Cần Thơ

(Ông Ú ủy quyền cho ông H tham gia tố tụng theo hợp đồng ủy quyền lập ngày 29/11/2024)

3/ Bà Lê Thị Diễm P – sinh năm: 1977

Địa chỉ: khu V, phường A, Tp V, tỉnh Hậu Giang

4/ Bà Lê Thị Diễm K – sinh năm: 1974

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang

5/ Ông Lê Ngọc Đ – sinh năm: 1970

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang

6/ Ông Lê Hoàng V – sinh năm: 1979

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang

7/ Ông Lê Hoàng H1 – sinh năm: 1982

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang

8/ Ông Mai Hồ H2 – sinh năm; 1971

Địa chỉ: KV P, phường T, Q. T, Cần Thơ

9/ Bà Mai Hồng L1 – sinh năm: 1981

Địa chỉ: khóm Đ, P. M, Tp L, An Giang

10/ Bà Mai Hồng N – sinh năm: 1971

Địa chỉ: khóm H, P. M, Tp L, An Giang

11/ Ông Châu Hồng P1 – sinh năm: 1986

Địa chỉ: khóm Hòa Thạnh, P. Mỹ Thạnh, Tp Long Xuyên, An Giang

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Nguyên đơn bà Trần Thị Kiều T được quyền sử dụng phần đất có diện tích 108,3m^2 (ký hiệu B), loại đất ODT 80,6m^2, loại đất CLN 27,7m^2 thuộc thửa đất số 1127, hiện do bà T đang quản lý sử dụng.

2.2/ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn Ú được hưởng thừa kế quyền sử dụng phần đất có diện tích 87,1m^2 (ký hiệu A), loại đất ODT 69,4m^2, loại đất CLN 17,7m^2 thuộc thửa đất số 1127, hiện do ông Ú đang quản lý sử dụng.

Thửa đất số 112, diện tích 195,4m^2, loại đất ODT, CLN, tờ bản đồ số 8 cho hộ ông Lê Văn C đứng tên chủ sử dụng đất trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH00733 được Ủy ban nhân dân quận T cấp ngày 14/10/2013, đất tọa lạc khu vực P, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

Vị trí, kích thước các cạnh phần đất nêu trên được xác định theo Bản trích đo địa chính số 980/VPĐKĐĐ, ngày 03/12/2024 do Văn phòng đăng ký đất đai thành phố C thực hiện (Đính kèm).

2.3/ Đối với việc thanh toán giá trị mua bán chuyển nhượng đất giữa các đương sự nêu trên đã thanh toán xong nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các đương sự có trách nhiệm đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn chỉnh thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với phần đất được quyền sử dụng theo quy định.

2.4/ Về chi phí tố tụng: Chi phí đo đạc, xem xét thẩm định tại chổ và định giá tài sản với tổng số tiền 12.000.000đồng. Các đương sự bà Trần Thị Kiều T, ông Lê Văn Ú phải nộp số tiền 12.000.000đồng chi phí nhưng được khấu trừ số tiền 12.000.000đồng mà ông bà đã nộp tạm ứng tại Tòa án, công nhận ông bà đã nộp xong.

2.5/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn bà Trần Thị Kiều T phải nộp số tiền 150.000đồng án phí nhưng được khấu trừ vào số tiền án phí 300.000đồng mà ông đã nộp tạm ứng theo Biên lai thu tiền số 0004922, ngày 07/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. Bà T được nhận số tiền chênh lệch còn lại 150.000đồng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn Ú được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm do thuộc trường hợp người cao tuổi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Chi cục THA quận Thốt Nốt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Bá Lộc